

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN - ĐIỆN LỰC 3
HYDRO POWER JOINT STOCK
COMPANY - POWER NO.3**

Số: 722 -VB/PC3HP.Co-NV
No.: 722 -VB/ PC3HP.Co-NV

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Lâm Đồng, ngày 28 tháng 07 năm 2026
Lam Dong, July 28, 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

Kính gửi:

- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

To:

- *Vietnam Exchange;*
- *Hochiminh Stock Exchange.*

1. Tên tổ chức/*Name of organization*: Công ty Cổ phần Thủy điện – Điện lực 3/
Hydro Power Joint Stock Company - Power No.3

- Mã chứng khoán / *Stock code*: DRL

- Địa chỉ/*Address*: Thôn Nhà Đèn, xã Đắk Wil, tỉnh Lâm Đồng / *Nha Den Village, Dak Wil Commune, Lam Dong Province.*

- Điện thoại liên hệ/*Tel.*: 02613 684 888; Fax: 02613 684 666

- E-mail: *thuydiendl3@gmail.com*

2. Nội dung thông tin công bố/*Contents of disclosure*: (Bản tiếng Việt và bản tiếng Anh/*Vietnamese version and English version*)

- Nghị quyết số 55- NQ/PC3HP.Co-HĐQT, ngày 28/07/2026 về một số nội dung Quyết nghị tại phiên họp HĐQT quý II năm 2026;

- *Resolution No.55- NQ/PC3HP.Co-HĐQT, dated 28/07/2026, regarding matters resolved at the Board of Directors meeting for the second quarter of 2026;*

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày **28/07/2026** tại đường dẫn <http://pc3hp.com.vn/quan-he-co-dong> /*This information was published on the company's website on 28/07/2026, as in the link: http://pc3hp.com.vn/quan-he-co-dong.*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/*We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

- Nghị quyết đính kèm;

- *Resolution attached;*

Đại diện tổ chức

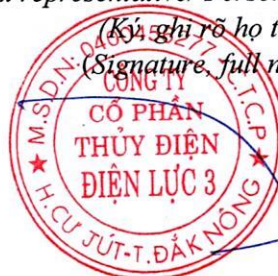
Organization representative

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT

Legal representative/ Person authorized to disclose information

(Ký ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

(*Signature, full name, position, and seal*)



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Vương

NGHỊ QUYẾT
của Hội đồng quản trị tại phiên họp quý II năm 2026

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN - ĐIỆN LỰC 3

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Thủy điện - Điện lực 3.

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty CP Thủy điện - Điện lực 3.

Căn cứ nội dung Biên bản họp HĐQT quý II năm 2026.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3 nhất trí.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả thực hiện kế hoạch SXKD quý II năm 2026; Kế hoạch SXKD quý III năm 2026: Chi tiết theo báo cáo của Giám đốc, cụ thể:

1.1. Các chỉ tiêu tài chính thực hiện trong quý II năm 2026:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026	Kế hoạch Quý II/2026	Thực hiện Quý II /2026	Tỷ lệ (%) TH so với KH Quý II/2026	Thực hiện Quý II /2025	Tỷ lệ (%) thực hiện so với cùng kỳ
	A	B	(1)	(2)	(3)	(4)=(3)/(2)	(5)	(6)=(3)/(5)
I	Sản lượng điện thương phẩm	kWh	75.760.000	13.574.000	13.302.430	98,00	17.872.947	74,43
1	NMTĐ Drây H'Linh2	kWh	75.760.000	13.574.000	13.302.430	98,00	17.872.947	74,43
II	Tổng doanh thu	Đồng	98.313.995.000	24.300.428.500	22.952.557.849	94,45	27.223.641.105	84,31
1	Doanh thu SXKD		94.843.995.000	23.463.168.500	21.706.775.446	92,51	26.413.640.039	82,18
1.1	- Doanh thu từ sản xuất điện	Đồng	82.703.397.000	20.946.486.000	18.697.678.014	89,26	23.293.777.515	80,27
1.2	- DT từ Thuế TN nước	Đồng	8.348.999.000	1.495.899.000	1.465.971.352	98,00	1.944.317.132	75,40
1.3	- DT từ Phí MT rừng	Đồng	2.727.360.000	488.664.000	478.887.480	98,00	643.426.092	74,43
1.4	- Phí cấp quyền khai thác nước mặt	Đồng	1.064.239.000	532.119.500	1.064.238.600	200,00	532.119.300	200,00
2	Doanh thu hoạt động tài chính	Đồng	3.470.000.000	837.260.000	1.245.782.403	148,79	810.001.066	153,80
3	Doanh thu khác và thu nhập khác	Đồng	-	-	-	-	-	-
III	Tổng chi phí	Đồng	43.353.703.000	10.068.097.000	9.440.935.679	93,77	10.242.125.945	92,18
1	Giá vốn hàng bán	Đồng	36.849.588.000		7.939.394.579		7.963.729.794	99,69
2	Chi phí tài chính	Đồng	-					
3	Chi phí Quản lý doanh nghiệp	Đồng	6.504.115.000		1.501.541.100		2.278.396.151	65,90
4	Chi phí khác	Đồng	-					

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026	Kế hoạch Quý II/2026	Thực hiện Quý II/2026	Tỷ lệ (%) TH so với KH Quý II/2026	Thực hiện Quý II/2025	Tỷ lệ (%) thực hiện so với cùng kỳ
	A	B	(1)	(2)	(3)	(4)=(3)/(2)	(5)	(6)=(3)/(5)
IV	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	54.960.292.000	14.232.331.500	13.511.622.170	94,94	16.981.515.160	79,57
1	Tổng LN không bao gồm chênh lệch tỷ giá (CLTG)	Đồng	54.960.292.000	14.232.331.500	13.511.622.170	94,94	16.981.515.160	79,57
1.1	Lợi nhuận SXKD chính (không bao gồm CLTG)	Đồng	51.490.292.000	13.395.071.500	12.265.839.767	91,57	16.171.514.094	75,85
1.2	Lợi nhuận hoạt động tài chính	Đồng	3.470.000.000	837.260.000	1.245.782.403	148,79	810.001.066	153,80
1.3	Lợi nhuận khác	Đồng	-					
2	Lãi/lỗ CLTG (nếu có)	Đồng	-					
V	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Đồng	10.992.058.000	2.846.466.000	2.730.231.010	95,92	3.413.284.362	79,99
VI	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	43.968.234.000	11.385.865.500	10.781.391.160	94,69	13.568.230.798	79,46
VII	Trích các quỹ (Bao gồm Quỹ Khen thưởng phúc lợi và Quỹ khen thưởng Ban điều hành, KSV)		3.093.300.000	773.325.000	1.162.844.188	150,37	1.224.547.477	94,96
VIII	Lợi nhuận còn lại	Đồng	40.874.934.000	10.612.540.500	9.618.546.972	90,63	12.343.683.321	77,92
IX	Cổ tức dự kiến đạt được	%	43,00	11,18	10,12	90,56	12,99	77,92

1.2. Các chỉ tiêu tài chính thực hiện lũy kế đến 30/06/2026 theo Phụ lục đính kèm.

1.3. Kế hoạch SXKD quý III năm 2026:

HDQT thống nhất dự kiến các chỉ tiêu kế hoạch trong quý III năm 2026 như sau:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026	Kế hoạch Quý III/2026	Thực hiện Quý III/2025	Tỷ lệ (%) so với cùng kỳ	Ghi chú
I	Sản lượng điện thương phẩm	kWh	75.760.000	24.500.000	24.101.477	101,65	
1	NMTĐ Dây H'Linh2	kWh	75.760.000	24.500.000	24.101.477	101,65	
II	Tổng doanh thu	Đồng	98.313.996.000	22.285.059.500	22.001.659.185	101,29	
1	Doanh thu SXKD		94.843.996.000	21.447.799.500	21.102.061.017	101,64	
1.1	- Doanh thu từ sản xuất điện	Đồng	82.703.397.000	17.333.700.000	17.046.226.847	101,69	
1.2	- DT từ Thuế TN nước	Đồng	8.349.000.000	2.699.980.000	2.656.061.698	101,65	
1.3	- DT từ Phí MT rừng	Đồng	2.727.360.000	882.000.000	867.653.172	101,65	
1.4	- Phí cấp quyền khai thác nước mặt	Đồng	1.064.239.000	532.119.500	532.119.300	100,00	
2	Doanh thu hoạt động tài chính	Đồng	3.470.000.000	837.260.000	899.598.168	93,07	
3	Doanh thu khác và thu nhập khác	Đồng	-	-	-	-	
III	Tổng chi phí	Đồng	43.353.703.000	12.854.877.000	12.117.413.485	106,09	

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026	Kế hoạch Quý III/2026	Thực hiện Quý III/2025	Tỷ lệ (%) so với cùng kỳ	Ghi chú
IV	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	54.960.293.000	9.430.182.500	9.884.245.700	95,41	
1	Tổng LN không bao gồm chênh lệch tỷ giá (CLTG)	Đồng	54.960.293.000	9.430.182.500	9.884.245.700	95,41	
1.1	Lợi nhuận SXKD chính (không bao gồm CLTG)	Đồng	51.490.293.000	8.592.922.500	8.984.647.532	95,64	
1.2	Lợi nhuận hoạt động tài chính	Đồng	3.470.000.000	837.260.000	899.598.168	93,07	
1.3	Lợi nhuận khác	Đồng	-			-	
2	Lãi/ lỗ CLTG (nếu có)	Đồng	-			-	
V	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Đồng	10.992.059.000	1.886.037.000	1.991.405.759	94,71	
VI	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	43.968.234.000	7.544.145.500	7.892.839.941	95,58	
VII	Trích các quỹ (Bao gồm Quỹ Khen thưởng phúc lợi và Quỹ khen thưởng Ban điều hành, KSV)		3.116.052.047	779.000.000	778.849.376	100,02	
VIII	Lợi nhuận còn lại	Đồng	40.852.181.953	6.765.145.500	7.113.990.565	95,10	
IX	Cổ tức dự kiến đạt được	%	43,00	7,13	7,48	95,32	

1.4. Các nội dung khác thống nhất theo báo cáo của Giám đốc.

Điều 2. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung và giao Giám đốc phê duyệt ban hành Quy định quản lý chi tiêu áp dụng trong Công ty cổ phần Thủy điện - Điện lực 3, ban hành lần 5 như Tờ trình số 682 -TTr/PC3HP.Co-NV, ngày 20/07/2026 của Giám đốc.

Điều 3. Thống nhất thông qua nội dung và Quyết định ban hành Quy định phân cấp quản lý của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3.

Thời gian hiệu lực áp dụng: từ ngày Quyết định ban hành.

Điều 4. Thống nhất thông qua nội dung và Quyết định ban hành Phân công trách nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3

Thời gian hiệu lực áp dụng: từ ngày 30/06/2026.

Điều 5. Thống nhất thông qua nội dung và Quyết định thành lập Tổ quản trị rủi ro thuộc Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thủy điện – Điện lực 3.

Điều 6. Thống nhất thông qua phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các công trình theo các tờ trình của Giám đốc:

6.1. Công trình: Nâng cấp hệ thống đo đếm điện năng NMTĐ Đrây H'Linh 2.

6.2. Công trình: Nâng cấp hệ thống rơle bảo vệ khối máy phát - MBA tổ máy số 1.

6.3. Công trình: Nâng cấp hệ thống PLC điều khiển tự động tổ máy H2 và hệ thống giám sát, đo lường, điều khiển tổ máy H2.

6.4. Công trình: Mua sắm, thay thế bơm dầu áp lực số 2 tổ máy H1 và số 1 tổ máy H2 NMTD Dray I/Linh 2.

6.5. Công trình: Mua sắm, thay thế máy cắt chân không 40.5 kV ngoài trời.

6.6. Công trình: Thí nghiệm định kỳ năm 2026.

Điều 7. Các ông/bà trong HĐQT, Ban Giám đốc, Kế Toán trưởng và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm triển khai các nội dung Nghị quyết này.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- BKS;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Văn Ánh

